

Số: 773/STNMT-CNTT

Điện Biên, ngày 05 tháng 8 năm 2019

V/v cung cấp thông tin lập Đề án “Hoàn thiện CSDL TN&MT kết nối liên thông với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các địa phương, các bộ, ngành”

Kính gửi: Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên và môi trường

Căn cứ Công văn số 3193/UBND-KTN ngày 24/7/2019 của UBND tỉnh Điện Biên về việc cung cấp thông tin lập Đề án “Hoàn thiện CSDL TN&MT kết nối liên thông với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các địa phương, các bộ, ngành”. Thực hiện Công văn số 3499/BTNMT-CNTT ngày 22/7/2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường

Sau khi nghiên cứu nội dung Văn bản Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên cung cấp thông tin như sau:

1. Nhất trí về quan điểm, mục tiêu, phạm vi, nhiệm vụ ... của Đề án nhằm tạo lập môi trường tích hợp, kết nối liên thông, chia sẻ thông tin, dữ liệu tài nguyên môi trường với các hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu của các địa phương, bộ, ngành phục vụ xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử/Chính quyền điện tử, tiến tới Chính phủ số, nền kinh tế số, xã hội số.

2. Cung cấp nhu cầu cung cấp, chia sẻ, khai thác sử dụng và khả năng tích hợp, kết nối liên thông với hệ thống cơ sở dữ liệu tài nguyên môi trường qua Phiếu khảo sát tại Phụ lục 02 theo danh mục thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường tại Phụ lục 03 gửi kèm theo Công văn này. (có Phụ lục 02 kèm theo)

Trên đây là ý kiến tham gia của Sở Tài nguyên và Môi trường gửi Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên và môi trường tổng hợp./. *PK*

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (B/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Trung tâm CNTT;
- VPĐKĐĐ;
- Lưu VT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Ngôn Ngọc Khuê

Phụ lục 02: PHIẾU KHẢO SÁT
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHẢO SÁT
VỀ CUNG CẤP, CHIA SẼ SỬ DỤNG THÔNG TIN, DỮ LIỆU
TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG

Phục vụ lập Đề án “Hoàn thiện cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường kết nối liên thông với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các địa phương, các bộ, ngành”

I. THÔNG TIN CHUNG

I.1. Tên cơ quan cung cấp thông tin:

Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên.

I.2. Đầu mối liên hệ

- Họ và tên: Trần Ngọc Phan
- Đơn vị: Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường
- Chức vụ: Trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp
- Thông tin liên hệ:
 - + Điện thoại cố định: 02153.811.388
 - + Điện thoại di động: 0912369008
 - + Thư điện tử: phantn@tnmtdienbien.gov.vn

II. HIỆN TRẠNG, YÊU CẦU XÂY DỰNG CƠ SỞ DỮ LIỆU

1. Các hệ thống ứng dụng CNTT phục vụ quản lý nhà nước, chuyên môn nghiệp vụ về tài nguyên môi trường của tỉnh/thành phố:

Số TT	Tên phần mềm	Mô tả chung ¹	Đối tượng sử dụng	Giải pháp kỹ thuật công nghệ ²	Nhu cầu sửa đổi, nâng cấp ³
1	Phần mềm quản lý văn bản TD Office	Phần mềm Quản lý, gửi nhận văn bản đi, đến	Cán bộ, công chức, viên chức thuộc Sở TN&MT		
2	Phần mềm ViLIS 2.0	Phần mềm cập nhập CSDL Địa chính TPĐBP	Cán bộ, viên chức Văn phòng ĐKĐĐ, Chi nhánh VPĐKĐĐ		

¹ Mô tả tóm tắt về nghiệp vụ của phần mềm/hệ thống thông tin đã và đang triển khai, thời gian triển khai, có kết nối với các hệ thống chung của Tỉnh, của Bộ không (nếu có mô tả thông tin kết nối).

² Nêu tóm tắt về giải pháp kỹ thuật, công nghệ triển khai xây dựng ứng dụng.

³ Nêu tóm tắt nhu cầu sửa đổi, nâng cấp và nguyên nhân, căn cứ thực hiện.

2. Nhu cầu ứng dụng CNTT để xử lý các yêu cầu quản lý nhà nước và nghiệp vụ chuyên môn về tài nguyên môi trường của tỉnh/thành phố.

Số TT	Yêu cầu ứng dụng CNTT	Tên ứng dụng đề xuất
1	Xây dựng, cập nhật thông tin dữ liệu, thông tin mô tả dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Điện Biên	Thu thập cập nhật thông tin dữ liệu tài nguyên và môi trường
2	Xây dựng bản đồ số Quy hoạch kế hoạch sử dụng đất các cấp công khai trên Internet.	Phần mềm Bản đồ Quy hoạch kế hoạch sử dụng đất các cấp

3. Các CSDL tài nguyên môi trường đã và đang được triển khai tại tỉnh/thành phố:

Số TT	Tên cơ sở dữ liệu	Mô tả chung cơ sở dữ liệu ⁴	Phạm vi ⁵	Hệ quản trị cơ sở dữ liệu ⁶	Năm đầu tư	Đơn vị quản lý, vận hành	Nhu cầu nâng cấp sửa đổi
1	CSDL địa chính thành phố Điện Biên Phủ	dữ liệu về lập, chỉnh lý bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất	Thành phố Điện Biên Phủ; huyện Tủa Chùa	SQL	2017	Văn phòng Đăng ký đất đai và Trung tâm Công nghệ thông tin TN&MT	

4. Nhu cầu xây dựng các CSDL tài nguyên môi trường của tỉnh/thành phố:

Số TT	Tên cơ sở dữ liệu	Mô tả
1	Xây dựng CSDL Quản lý khoáng sản	Xây dựng CSDL tại biến địa chất: động đất, trượt lở đất, biến động đường bờ....; CSDL phục vụ quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản; CSDL phục vụ quản lý, lưu trữ, cung cấp thông tin, thăm dò khoáng sản; CSDL phục vụ thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản

⁴ Mô tả tóm tắt về nội dung cơ sở dữ liệu

⁵ Phạm vi sử dụng của cơ sở dữ liệu: trong đơn vị/trong Bộ/Toàn quốc (có kết nối với các Bộ, ngành hoặc địa phương)

⁶ Nếu rõ cả tên phiên bản hệ quản trị CSDL.

III. TÌNH HÌNH CUNG CẤP THÔNG TIN, DỮ LIỆU

1. Các thông tin, dữ liệu, tài liệu tài nguyên môi trường đã và đang cung cấp cho cá nhân, tổ chức và các hệ thống thông tin

Số TT	Lĩnh vực nghiệp vụ	Đơn vị nhận	Thông tin, dữ liệu cung cấp	Tần suất trao đổi	Phương thức trao đổi	Ghi chú
1	Lĩnh vực đất đai	Tổ chức, cá nhân	Hồ sơ, dữ liệu	Không thường xuyên	Thủ công	Khó khăn do dữ liệu phân tán chưa
2	Lĩnh vực đo đạc bản đồ	Tổ chức, cá nhân	Hồ sơ, dữ liệu	Không thường xuyên	Thủ công	Khó khăn do dữ liệu phân tán chưa

2. Những khó khăn, vướng mắc khi chia sẻ dữ liệu hiện nay là gì?

(Đánh dấu vào tất cả các trường hợp phù hợp và bổ sung các trường hợp khác (nếu có))

- | | |
|--|---|
| <input type="checkbox"/> Thiếu căn cứ pháp lý | <input checked="" type="checkbox"/> Thiếu dữ liệu |
| <input checked="" type="checkbox"/> Dữ liệu không cập nhật | <input checked="" type="checkbox"/> Dữ liệu chưa được chuẩn hóa |
| <input type="checkbox"/> Thiếu tiêu chuẩn chia sẻ | <input type="checkbox"/> Khác |

Nếu có khó khăn, vướng mắc khác, đề nghị nêu rõ:.....

3. Nhu cầu được chia sẻ dữ liệu từ các đơn vị trọng Bộ Tài nguyên và Môi trường

STT	Tên dữ liệu cần chia sẻ	Mục đích sử dụng dữ liệu	Đơn vị chủ trì quản lý	Yêu cầu đối với dữ liệu cần chia sẻ ⁷
1				
2				

4. Nhu cầu được chia sẻ dữ liệu từ các CSDL ngoài ngành tài nguyên môi trường

STT	Tên dữ liệu cần chia sẻ	Mục tin, trường dữ liệu cần chia sẻ	Mục đích sử dụng dữ liệu được chia sẻ	Cơ quan chủ quản dữ liệu cần chia sẻ	Yêu cầu đối với dữ liệu cần chia sẻ
1					
2					

⁷ Nêu rõ tần suất yêu cầu khai thác sử dụng dữ liệu: Thường xuyên/Không thường xuyên hoặc cung cấp số liệu cụ thể nếu có

2	Xây dựng CSDL Quản lý Tài nguyên nước	Xây dựng được cơ sở dữ liệu phục vụ quan trắc tài nguyên nước phục vụ công tác kiểm tra, phối hợp thực hiện quy trình vận hành liên hồ chứa trên các lưu vực sông.
3	Xây dựng CSDL Quản lý Môi trường	Lưu trữ thông tin về văn bản quy phạm pháp luật và chính sách về môi trường, thông tin thống kê, thông tin báo cáo công tác bảo vệ môi trường; CSDL hồ sơ môi trường của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ khu kinh tế; CSDL hồ sơ môi trường của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ khu công nghiệp; CSDL hồ sơ môi trường của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ khu chế xuất, khu công nghệ cao CSDL hồ sơ môi trường của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ cụm công nghiệp, khu kinh doanh, dịch vụ tập trung; CSDL hồ sơ môi trường của các cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ khác
4	Xây dựng CSDL Quản lý Biến đổi khí hậu	<p>Quản lý, giám sát thông tin dữ liệu biến đổi khí hậu, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quản lý nhà nước về biến đổi khí hậu - Quản lý, giám sát thông tin dữ liệu biến đổi khí hậu - Kiểm kê quốc gia khí nhà kính - Xây dựng Hệ thống theo dõi, thẩm định và báo cáo (MRV) về biến đổi khí hậu - Xây dựng các báo cáo quốc gia về biến đổi khí hậu.
5	Xây dựng CSDL Quản lý Khí tượng thủy văn	Phục vụ quản lý, khai thác, mạng lưới trạm khí tượng thủy văn; Lưu trữ, quản lý và khai thác; Lưu trữ các thông tin văn bản hồ sơ, các nghiên cứu về KTTV
6	Xây dựng CSDL Đo đạc bản đồ	Lưu trữ, quản lý, vận hành và khai thác CSDL bản đồ địa hình quốc gia; Lưu trữ, quản lý, vận hành và khai thác CSDL nền địa lý quốc gia

định kỳ không?

3. Quý đơn vị vui lòng cung cấp các thông tin về máy chủ, thiết bị lưu trữ, sao lưu dữ liệu hiện có theo bảng sau:

Số TT	Model	Số lượng	Thông số kỹ thuật	Năm đầu tư	Tình trạng	Ghi chú
1	Máy chủ DELL R730	02	Intel Xeon E5-2620 v4 2.1GHz,20M Cache,8.0GT/s 2 x 8 GB 2 x 2TB 2 x 750W Power Supply	2017	Tốt	
2	Máy chủ DELL R730	01	Intel Xeon E5-2620 v4 2.1GHz,20M Cache,8.0GT/s 2x 8GB 2 x 2TB 2 x 750W Power Supply	2018	Tốt	

4. Quý đơn vị vui lòng cung cấp các thông tin về thiết bị mạng và bảo mật hiện có theo bảng sau:

Số TT	Model	Số lượng	Thông số kỹ thuật	Năm đầu tư	Tình trạng	Ghi chú
1	3com switch 24 port	02	24 x 10/100 (PoE) + 2 x combo Gigabit SFP CHAP, Extensible Authentication Protocol	2013	Tốt	
2	Catalyst express 500 series	03	- 20 10/100 ports for desktop connectivity - 10/100 PoE ports for desktop, wireless access point, IP telephony	2008	Tốt	

Điện Biên, ngày tháng 8 năm 2019

Thủ trưởng cơ quan

(Viết rõ họ tên, đóng dấu)



Ngôn Ngọc Khuê

IV. HẠ TẦNG KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

1. Quý đơn vị hãy cung trả lời các câu hỏi về hệ thống mạng trong bảng

sau:

Số TT	Nội dung	Trả lời		
1	Đơn vị đã có mạng LAN chưa	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
2	Tình trạng hoạt động mạng LAN	<input type="checkbox"/> Tốt	<input checked="" type="checkbox"/> Bình thường	<input type="checkbox"/> Kém
3	Hình thức kết nối mạng LAN	<input checked="" type="checkbox"/> Có dây	<input type="checkbox"/> Không dây	<input type="checkbox"/> Cả hai
4	Số lượng máy trạm kết nối			
5	Đơn vị có kết nối vào mạng WAN không?	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
6	Tên đơn vị quản lý mạng WAN?	Văn phòng Đăng ký đất đai		
7	Đơn vị có kết nối ra Internet không?	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
8	Hệ thống mạng có được bảo trì, bảo dưỡng định kỳ không?	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
9	Hệ thống mạng hiện nay có đáp ứng hoặc thỏa mãn được yêu cầu sử dụng của Quý đơn vị không?	<input type="checkbox"/> Có		<input checked="" type="checkbox"/> Không
10	Nếu không, nêu rõ nguyên nhân	<i>Nguyên nhân chưa đáp ứng yêu cầu do Hệ thống mạng LAN của sở được đầu tư từ năm 2006 đến nay chưa được nâng cấp</i>		

2. Quý đơn vị vui lòng trả lời các câu hỏi về hệ thống an toàn bảo mật, an ninh thông tin và giám sát trong bảng sau:

Số TT	Nội dung	Trả lời		
1	Đơn vị có trang bị giải pháp an toàn bảo mật, an ninh thông tin và giám sát không?	<input type="checkbox"/> Có	<input checked="" type="checkbox"/> Không	<input type="checkbox"/> Đang đầu tư
2	Các máy tính trạm có được cài đặt đầy đủ phần mềm diệt virus không?	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
3	Quý đơn vị có thực hiện kiểm tra, rà soát các lỗ hổng bảo mật	<input type="checkbox"/> Có		<input checked="" type="checkbox"/> Không